

**Phụ lục V**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC, CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02 /BCQT-HĐQT

Hải Dương; ngày 10 tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
( năm 2021)

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán;

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 87, Vũ Mạnh Hùng, KDC số 2, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 02203.821.338 Fax: 03203.821.557 , Email: [Hamicokshd@gmail.com](mailto:Hamicokshd@gmail.com)
- Vốn điều lệ: 32.268.180.000 đồng
- Mã chứng khoán: KHD
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Ngày 27/04/2021 Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua một số nội dung sau:

St t	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ- ĐHĐCĐ	27/4/2021	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2016-2020, kế hoạch nhiệm kỳ 2021-2025 (Báo cáo số: 01/BC-HĐQT ngày 01/4/2021 của HĐQT Công ty).</li><li>2. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020, kế hoạch nhiệm kỳ 2021-2025 (Báo cáo số: 01/BC-BKS ngày 01/4/2021 của Ban kiểm soát Công ty).</li><li>3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán VACO (Bao gồm Báo cáo</li></ol>

tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất).

4. Thông qua tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

Chỉ tiêu	Thực hiện	Ghi chú
1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước để lại	4.302.510.820	
2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2020 của Công ty mẹ	6.159.945.929	
3. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất chưa phân phối đến 31/12/2020: (3=1+2)	10.462.456.749	
4. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất dùng để phân phối:*	500.000.000	
- Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi	500.000.000	
- Trả cổ tức bằng tiền	-	
5. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau: (5=3-4)	9.962.456.749	

5. Thông qua tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 (Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 01/4/2021 của HĐQT Công ty).

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Ghi chú
1. Sản lượng sản xuất	M <sup>3</sup>	470.000	
2. Sản lượng tiêu thụ	"	520.000	
3. Doanh thu	Tr.đ	55.300	
4. Lợi nhuận sau thuế	"	2.500	
5. Tỷ suất cổ tức bằng tiền	%	-	

\* HĐQT đề xuất không chia cổ tức năm 2021 nhằm giữ lại lợi nhuận tích lũy nguồn lực để đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh, tăng giá trị dài hạn cho doanh nghiệp và các cổ đông.

+ Kế hoạch kinh doanh hợp nhất:

		<p>- Doanh thu hợp nhất: 66.000 triệu đồng</p> <p>- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 2.200 triệu đồng</p> <p>6. Thông qua tờ trình về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2020, kế hoạch năm 2021 (Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 01/4/2021 của HĐQT Công ty).</p> <p>- Quyết toán năm 2020:</p> <p>+ Tổng thù lao đối với thành viên HĐQT: 294 triệu đồng.</p> <p>+ Tổng thù lao đối với thành viên BKS là: 117,6 triệu đồng.</p> <p>- Kế hoạch năm 2021:</p> <p>+ Tổng thù lao của HĐQT là : 294 triệu đồng.</p> <p>+ Tổng thù lao của BKS là : 117,6 triệu đồng.</p> <p>7. Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 (Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 01/4/2021 của Ban kiểm soát Công ty).</p> <p>Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm Toán VACO thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 cho Công ty, bao gồm cả soát xét 06 tháng.</p> <p>8. Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025 (Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 01/4/2021 của HĐQT Công ty).</p> <p>9. Thông qua danh sách trúng cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2025.</p> <p>- Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ông: Vũ Thắng Bình</li> <li>2. Ông: Đào Văn Dũng</li> <li>3. Ông: Đỗ Quang Mạnh</li> <li>4. Ông: Đoàn Văn Cường</li> <li>5. Ông: Nguyễn Ngọc Tuấn</li> </ol> <p>- Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền</li> <li>2. Bà: Nguyễn Thị Hà</li> <li>3. Ông: Cao Văn Cần</li> </ol>
--	--	---

**II. Hội đồng quản trị :**

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Vũ Thắng Bình	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	Bổ nhiệm lại ngày 27/04/2021	
2	Ông Đào Văn Dũng	Phó chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm lại ngày 27/04/2021	
3	Ông Đỗ Quang Mạnh	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm lại ngày 27/04/2021	Xin từ nhiệm từ ngày 01/11/2021
4	Ông Phạm Thành Đô	Thành viên HĐQT không điều hành	-	11/01/2021
5	Ông Trần Văn Sừ	Thành viên HĐQT không điều hành	-	27/04/2021
6	Đoàn Văn Cường	Thành viên HĐQT	27/04/2021	
7	Nguyễn Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	27/04/2021	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Bảng thống kê số buổi tham dự các cuộc họp HĐQT của các thành viên từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021:

Stt	Thành viên HĐQT/	Số buổi họp HĐQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Vũ Thắng Bình	6/6	100%	
2	Ông Đào Văn Dũng	6/6	100%	
3	Ông Đỗ Quang Mạnh	6/6	100%	
4	Ông Phạm Thành Đô	0/6	0%	Có đơn xin từ nhiệm từ ngày 11/01/2021
5	Ông Trần Văn Sừ	2/6	33,3%	Miễn nhiệm từ 27/04/2021
7	Đoàn Văn Cường	4/6	66,7%	Bổ nhiệm từ ngày 27/04/2021
8	Nguyễn Ngọc Tuấn	4/6	66,7%	Bổ nhiệm từ ngày 27/04/2021

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban giám đốc.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): **Không**

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 55 /NQ- HĐQT	05/03/ 2021	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, như sau: - Thời gian dự kiến tổ chức Đại hội: Ngày 27/04/2021 - Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội: 02/04/2021 - Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu – 01 quyền biểu quyết - Địa điểm tổ chức: Hội trường tầng 1 Văn phòng Công ty, Địa chỉ: Số 87 Vũ Mạnh Hùng– Khu dân cư số 2, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương	100%
2	Số: 56 /NQ- HĐQT	01/04/2021	Thông qua Kết quả SXKD năm 2020 đã được kiểm toán và kế hoạch SXKD năm 2021.	100%
3	Số: 57 /NQ- HĐQT	01/04/2021	Thông qua Cho Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên – Công ty con vay vốn để phục vụ sản xuất kinh doanh: - Số tiền cho vay: 8,4 tỷ - Thời gian vay: 5 năm - Lãi suất cho vay: 4%/năm	100%
4	Số: 58 /NQ- HĐQT	01/04/2021	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội và nội dung các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua.	100%
5	Số:01/NQ- HĐQT	27/04/2021	-Thông nhất thông qua các chức danh trong Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2025. -Thông nhất thông qua việc bổ nhiệm thư ký HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2025.	100%
6	Số:01/QĐ- HĐQT	27/04/2021	Bổ nhiệm lại ông <b>Đào Văn Dũng</b> giữ chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương nhiệm kỳ 2021-2025. Thời hạn bổ nhiệm lại: Kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2021 và kết thúc theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Công ty cổ	

			phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương.	
7	Số: 03/QĐ-HĐQT	27/04/2021	Bổ nhiệm lại ông <b>Đỗ Quang Mạnh</b> giữ chức vụ Phó giám đốc Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương nhiệm kỳ 2021-2025. Thời hạn bổ nhiệm lại: Kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2021 và kết thúc theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương.	
8	Số: 04/QĐ-HĐQT	27/04/2021	Bổ nhiệm lại ông <b>Đoàn Văn Cường</b> giữ chức vụ Phó giám đốc Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương nhiệm kỳ 2021-2025. Thời hạn bổ nhiệm lại: Kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2021 và kết thúc theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương.	
9	Số: 05/QĐ-HĐQT	27/04/2021	Bổ nhiệm lại ông <b>Nguyễn Hữu Khiêm</b> giữ chức vụ Kế toán trưởng, kiêm Trưởng phòng kế toán – tài vụ Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương nhiệm kỳ 2021-2025. Thời hạn bổ nhiệm lại: Kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2021 và kết thúc theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương.	
10	Số:02/NQ-HĐQT	13/9/2021	Thông nhất thông qua phương án trả Nhà nước diện tích đất thuê trước thời hạn tại Mỏ Tân Sơn do Công ty không có nhu cầu sử dụng, theo tờ trình số 01/TTr-GĐ ngày 07/9/2021 của Giám đốc Công ty.	100%
11	Số:03/NQ-HĐQT	20/9/2021	Thông nhất bán 03 máy xúc đào bánh xích Kobelco SK200-8 đã qua sử dụng do Công ty không có nhu cầu sử dụng.	100%
12	Số:04/NQ-HĐQT	15/10/2021	Thông nhất miễn nhiệm chức vụ Phó giám đốc Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương đối với ông <b>Đỗ Quang Mạnh</b> kể từ ngày 01/11/2021.	100%
13	Số:05/NQ-HĐQT	15/10/2021	Thông nhất bán tài sản là Máy xúc đã qua sử dụng cho bên liên quan là Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên(Công ty con)	100%
14	Số: 06/NQ-HĐQT	15/10/2021	Thông nhất giảm 50% mức thù lao của HĐQT, BKS và thư ký Công ty kể từ tháng 10 năm 2021. Thông nhất sáp nhập Phòng Kinh tế - kế hoạch vào	100%

			phòng Kế toán – tài vụ kể từ ngày 01/11/2021.	
--	--	--	---	--

### III. Ban kiểm soát :

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Trưởng ban	Bổ nhiệm lại 27/04/2021		Cử nhân
2	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	KSV		27/04/2021	Thạc Sĩ
3	Ông Vũ Văn Trào	KSV		27/04/2021	Kỹ Sư
4	Bà Nguyễn Thị Hà	KSV	27/04/2021		Cử nhân
5	Ông Cao Văn Cần	KSV	27/04/2021		Kỹ Sư

#### 2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	01	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	-	0%	0%	Miễn nhiệm từ ngày 27/04/2021
3	Ông Vũ Văn Trào	-	0%	0%	Miễn nhiệm từ ngày 27/04/2021
4	Bà Nguyễn Thị Hà	01	100%	100%	
5	Ông Cao Văn Cần	01	100%	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty.

Theo dõi, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc; Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội quy, quy định, văn bản của Công ty.

Kiểm tra các chứng từ kế toán về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; kiểm soát sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành.

#### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Thường xuyên tham gia cuộc họp của Hội đồng quản trị; Kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

#### 5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

**IV. Ban điều hành :**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành.
1	Ông Đào Văn Dũng	28/11/1966	Kỹ sư kinh tế	Bổ nhiệm lại ngày 27/04/2021
2	Ông Đỗ Quang Mạnh	15/03/1965	Kỹ sư kinh tế	Miễn nhiệm ngày 01/11/2021
3	Ông Đoàn Văn Cường	12/12/1979	Kỹ sư khai thác	Bổ nhiệm lại ngày 27/04/2021

**V. Kế toán trưởng**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Hữu Khiêm	21/03/1980	Cử nhân kế toán, Cử nhân QTKD	Bổ nhiệm lại ngày 27/04/2021



**VI. Đào tạo về quản trị công: Không có****VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:****1. Danh sách về người có liên quan của công ty:**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1	Ông Vũ Thắng Bình	-	Chủ tịch HĐQT			27/4/2021		Bổ nhiệm lại	
2	Ông Đào Văn Dũng		Phó chủ tịch HĐQT – Giám đốc			27/4/2021		Bổ nhiệm lại	
3	Ông Đỗ Quang Mạnh		Thành viên HĐQT – Phó giám đốc			27/4/2021	01/11/2021	Có đơn xin từ nhiệm UV HĐQT, miễn nhiệm chức vụ PGĐ	
4	Ông Đoàn Văn Cường		Thành viên HĐQT – Phó giám đốc			27/4/2021		Bổ nhiệm lại	
5	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	-	Thành viên HĐQT			27/4/2021		Bổ nhiệm	
6	Ông Phạm Thành Đô	-	Thành viên HĐQT				11/01/2021	Có đơn xin từ nhiệm	

7	Ông Trần Văn Sừ		Thành viên HĐQT			27/4/2021	Miễn nhiệm	
8	Ông Nguyễn Hữu Khiêm		Kế toán trưởng- Thứ ký Công ty			27/4/2021	Bỏ nhiệm lại	
9	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	-	Trưởng Ban kiểm soát			27/4/2021	Bỏ nhiệm lại	
10	Bà Nguyễn Thị Hà	-	Kiểm soát viên			27/4/2021	Bỏ nhiệm	
11	Ông Cao Văn Cần	-	Kiểm soát viên			27/4/2021	Bỏ nhiệm	
12	Ông Vũ Văn Trào	-	Kiểm soát viên			27/4/2021	Miễn nhiệm	
13	Công ty cổ phần cơ khí và khoáng sản Hà Giang	-	-	5100101762 cấp ngày 06/6/2016 tại Hà Giang	Số 390, Đường Nguyễn Trãi, Tổ 17, phường Nguyễn Trãi, Tỉnh Hà Giang	-	-	Cổ đông lớn của Công ty (35,7%)
14	Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên	-	-	460132413 cấp ngày 07/8/2019 tại Thái Nguyên	Xóm Làng Mới 1, Xã Tân long, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	-	-	Công ty con KHD sở hữu 99,99%

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:**

STT	Tên tổ chức/cá	Mối quan hệ	Số Giấy	Địa chỉ trụ sở	Thời điểm	Số Nghị quyết/ Quyết	Nội dung, số	Ghi chú
-----	----------------	-------------	---------	----------------	-----------	----------------------	--------------	---------

	nhân	liên quan với công ty	NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH</i>	chính/ Địa chỉ liên hệ	giao dịch với công ty	định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	lượng, tổng giá trị giao dịch/	
1	Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên	Công ty con của Công ty	460132413 cấp ngày 07/8/2019 tại Thái Nguyên	Xóm Làng Mới 1, Xã Tân long, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	Ngày 02/4/2021	Số 57/NQ-HĐQT ngày 01/04/2021 của HĐQT Công ty.	Cho Công ty con vay dài hạn 8,4 tỷ.	
2	Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên	Công ty con của Công ty	460132413 cấp ngày 07/8/2019 tại Thái Nguyên	Xóm Làng Mới 1, Xã Tân long, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	Ngày 20/10/2021	Số 05/NQ-HĐQT ngày 15/10/2021 của HĐQT Công ty.	Bán 02 máy xúc đào đã qua sử dụng giá trị 946 triệu đồng.	

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Ông Đào Văn Dũng		Phó chủ tịch HĐQT – Giám đốc			Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên	Ngày 05/4/2021	Công ty con trả tiền vay: 1 tỷ đồng	
2	Ông Đỗ Quang Mạnh		Thành viên HĐQT – Phó giám đốc			Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên	Ngày 05/4/2021	Công ty con trả tiền vay: 0,5 tỷ đồng	
3	Ông Trần Văn Sừ		Thành viên HĐQT			Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên	Ngày 05/4/2021	Công ty con trả tiền vay: 1 tỷ đồng	

#### 4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

#### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

##### 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	<b>Ông Vũ Thắng Bình</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>			<b>0</b>	<b>0%</b>	
1	Vũ Thắng Văn		Không			0	0%	Bố đẻ
2	Phan Thị Sửu		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3	Tổng Phúc Kinh		Không			0	0%	Bố vợ
4	Đỗ Thị Thanh Hào		Không			0	0%	Mẹ vợ
5	Vũ Thúy Minh		Không			0	0%	Chị gái
6	Quách Thạch Thi		Không			0	0%	Anh rể

7	Tổng Thùy Linh		Không			0	0%	Vợ
8	Vũ Đình Nguyên		Không			0	0%	Con
9	Vũ Hạo Anh		Không			0	0%	Con
10	Công ty cổ phần cơ khí và khoáng sản Hà Giang		Không	5100101762 cấp ngày 06/6/2016 tại Hà Giang	Số 390, Đường Nguyễn Trãi, Tổ 17, phường Nguyễn Trãi, Tỉnh Hà Giang	1.164.919	35,7%	Phó giám đốc
<b>II</b>	<b>Ông Đào Văn Dũng</b>		<b>Phó chủ tịch HĐQT – Giám đốc</b>			<b>41.600</b>	<b>1,27%</b>	
1	Hoàng Thị Thù		Không			0	0%	Mẹ đẻ
2	Vũ Công Định		Không			0	0%	Bố vợ
3	Vũ Thị Bình		Không			0	0%	Mẹ vợ
4	Vũ Thị Phương		Không			0	0%	Vợ
5	Đào Trung Hiếu		Không			0	0%	Con đẻ
6	Nguyễn Thúy Nga		Không			0	0%	Con dâu
7	Đào Thị Ngọc Mai		Không			0	0%	Con đẻ
8	Đào Ngọc Khánh Linh		Không			0	0%	Con đẻ
9	Đào Thị Anh		Không			0	0%	Chị gái

10	Phạm Quốc Biên		Không			0	0%	Anh rể
11	Đào Xuân Dĩnh		Không			0	0%	Em ruột
12	Vũ Thị Hằng		Không			0	0%	Em dâu
13	Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên	-	-			0	0%	Chủ tịch HĐQT
<b>III</b>	<b>Ông Đỗ Quang Mạnh</b>		<b>Thành viên HĐQT – Phó giám đốc</b>			<b>0</b>	<b>0%</b>	
1	Nguyễn Phú Thanh		Không			0	0%	Bố vợ
2	Nguyễn Thị Xuân		Không			0	0%	Mẹ vợ
3	Nguyễn Thị Liên		Không			0	0%	Vợ
4	Đỗ Thị Hải Yến		Không			0	0%	Con đẻ
5	Trần Đức Dương		Không			0	0%	Con đẻ
6	Đỗ Thị Thu Hiền		Không			0	0%	Con đẻ
7	Đỗ Thị Ngọc Khánh		Không			0	0%	Con đẻ
8	Đỗ Thị Nhân		Không			0	0%	Chị ruột
9	Đỗ Quang Thanh		Không			0	0%	Anh ruột
10	Nguyễn Thị Tác		Không			0	0%	Chị dâu
11	Đỗ Quang Minh		Không			0	0%	Anh ruột
12	Nguyễn Thị Thúy		Không			0	0%	Chị dâu

13	Đỗ Thị Thu		Không			0	0%	Em ruột
14	Nguyễn Xuân Cường		Không			0	0%	Em rể
15	Đỗ Thị Thu		Không			0	0%	Em ruột
16	Phạm Văn Hiến		Không			0	0%	Em rể
<b>IV</b>	<b>Ông Đoàn Văn Cường</b>		<b>Phó giám đốc</b>			<b>24.499</b>	<b>0,75%</b>	
1	Đoàn Văn Cẩm		Không			0	0%	Bố đẻ
2	Hà Thị Tách		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3	Đoàn Văn Mong		Không			0	0%	Anh trai
4	Trần Thị Tuyết		Không			0	0%	Chị dâu
5	Đoàn Thị Duyên		Không			0	0%	Chị gái
6	Đoàn Thị Mùi		Không			0	0%	Chị gái
7	Đoàn Thị Hứa		Không			0	0%	Chị gái
8	Đào Văn Long		Không			0	0%	Anh rể
9	Đoàn Văn Hiếu		Không			0	0%	Anh trai
10	Nguyễn Thị Huệ		Không			0	0%	Chị dâu
11	Đoàn Thị Vòng		Không			0	0%	Chị gái
12	Nguyễn Xuân Thọ		Không			0	0%	Anh rể
13	Đoàn Văn Mười		Không			0	0%	Em trai
14	Đào Thị Vinh		Không			0	0%	Em dâu
15	Nguyễn Hồng Chuyên		Không			0	0%	Vợ

16	Đoàn Chuẩn		Không			0	0%	Con trai
17	Đoàn Thị Tú Anh		Không			0	0%	Con gái
18	Nguyễn Bá Hoạt		Không			0	0%	Bố vợ
19	Nguyễn Thị Chiên		Không			0	0%	Mẹ vợ
V	<b>Ông Nguyễn Ngọc Tuấn</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>0</b>	<b>0%</b>	
1	Nguyễn Ngọc Khâm		Không			0	0%	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Nga		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3	Đào Cẩm Vân		Không			0	0%	Vợ
4	Nguyễn Thị Ngọc Tú		Không			0	0%	Em gái
5	Nguyễn Ngọc Trang Ngân		Không			0	0%	Con đẻ
6	Nguyễn Ngọc Ngân Giang		Không			0	0%	Con đẻ
7	Công ty cổ phần cơ khí và khoáng sản Hà Giang		Không	5100101762 cấp ngày 06/6/2016 tại Hà Giang	Số 390, Đường Nguyễn Trãi, Tổ 17, phường Nguyễn Trãi, Tỉnh Hà Giang	1.164.919	35,7%	Trưởng BKS
VI	<b>Ông Nguyễn Hữu Khiêm</b>		<b>Kế toán trưởng- Thứ ký Công ty</b>			<b>5.000</b>	<b>0,15%</b>	
1	Nguyễn Hữu Khoát		Không			0	0%	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Tiu		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3	Phạm Văn Hiến		Không			0	0%	Bố vợ



4	Phạm Thị Chuân		Không			0	0%	Mẹ vợ
5	Phạm Thị Kim Huế		Không			0	0%	Vợ
6	Nguyễn Mai Hương		Không			0	0%	Con
7	Nguyễn Hữu Hoàng		Không			0	0%	Con
8	Nguyễn Bảo Hân		Không			0	0%	Con
9	Nguyễn Thị Quyên		Không			0	0%	Chị gái
10	Nguyễn Văn Minh		Không			0	0%	Anh rể
11	Nguyễn Thị Khuê		Không			0	0%	Chị gái
12	Đoàn Xuân Bấy		Không			0	0%	Anh rể
13	Nguyễn Thị Thêm		Không			0	0%	Em gái
14	Trần Văn Minh		Không			0	0%	Em rể
<b>VII</b>	<b>Bà Nguyễn Thị Thanh Huyện</b>		<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>			<b>0</b>	<b>0%</b>	
1	Nguyễn Thanh Bình		Không			0	0%	Bố đẻ
2	Lê Thị Thuần		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Bướm		Không			0	0%	Mẹ chồng
4	Bùi Văn Kha		Công nhân			0	0%	Chồng
5	Bùi Quỳnh Trang		Không			0	0%	Con đẻ
6	Phùng Tuấn Nam		Không			0	0%	Con rể

7	Bùi Nguyễn Hoàng Anh		Không			0	0%	Con đẻ
8	Nguyễn Thị Thanh Hương		Không			0	0%	Em gái
9	Phạm Duy Chuẩn		Không			0	0%	Em rể
10	Nguyễn Thị Thanh Hoa		Không			0	0%	Em gái
11	Nguyễn Tiến Lập		Không			0	0%	Em rể
12	Nguyễn Thị Thanh Hồng		Không			0	0%	Em gái
13	Nguyễn Như Ngọc		Không			0	0%	Em rể
<b>VIII</b>	<b>Ông Cao Văn Cản</b>		<b>Kiểm soát viên</b>			<b>0</b>	<b>0%</b>	
1	Cao Văn Quyền		Không			0	0%	Bố đẻ
2	Đinh Thị Thắm		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3	Trần Huy Xuyên		Không			0	0%	Bố vợ
4	Vũ Thị Nhân		Không			0	0%	Mẹ vợ
5	Trần Thị Hằng		Không			0	0%	Vợ
6	Cao Thị Chuyên		Không			0	0%	Chị ruột
7	Phạm Văn Mạnh		Không			0	0%	Anh rể
8	Cao Thị Quyên		Không			0	0%	Em ruột

9	Bùi Văn Dũng		Không			0	0%	Em rể
10	Cao Ngọc Hân		Không			0	0%	Con đẻ
11	Cao Việt Hoàn		Không			0	0%	Con đẻ
<b>IX</b>	<b>Bà Nguyễn Thị Hà</b>		<b>Kiểm soát viên</b>			<b>0</b>	<b>0%</b>	
1	Nguyễn Văn Mơi		Không			0	0%	Bố đẻ
2	Thịnh Thị Minh		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Sơn		Không			0	0%	Anh Trai
4	Nguyễn Thị Hải		Không			0	0%	Chị dâu
5	Nguyễn Thị Nga		Không			0	0%	Chị gái
6	Trần Hoàng Sơn		Không			0	0%	Anh rể
7	Phạm Ngọc Loan		Không			0	0%	Chồng
8	Phạm Khánh Chi		Không			0	0%	Con đẻ
9	Phạm Đức Huy		Không			0	0%	Con đẻ
10	Bùi Thị Hà		Không			0	0%	Mẹ chồng

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Đào Văn Dũng	Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc	131.650	4,03%	41.600	1,27%	Chuyển nhượng

2	Đỗ Quang Mạnh	Ủy viên HĐQT	86.212	2,64%	0	0	Chuyển nhượng
3	Nguyễn Hữu Khiêm	Kế toán trưởng, Người được UQCBTT	30.796	0,94%	5.000	0,15%	Chuyển nhượng
4	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Trưởng Ban kiểm soát	25.650	0,78%	0	0	Chuyển nhượng
5	Bùi Văn Kha	Chồng của Trưởng BKS	6.155	0,19%	0	0	Chuyển nhượng

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

Các nội dung trên đã được Công ty công bố thông tin và đăng tải trên Website của Công ty theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

